

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-PT

Ngày: 09 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2022/TLPT - HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2022/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn M, sinh năm 1980 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: số 10, ngõ 67 đường T, phố 10, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Đinh Thị Q; có vợ Vũ Thị N (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: có 03 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2012/HSST ngày 23/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đặng Văn M 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 28/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đặng Văn M 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2016 ngày 04/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đặng Văn M 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp

tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 28/01/2016, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm 06 tháng tù;

Tiền sự: chưa;

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2006 ngày 16/6/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2010/HSST ngày 31/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC ngày 06/3/2015 của Công an phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/2015/QĐ-XPVPHC ngày 06/6/2015 của Công an phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 196/2015/QĐ-XPVPHC ngày 08/6/2015 của Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/2015/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2015 của Công an phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/2015/QĐ-XPVPHC ngày 09/8/2015 của Công an phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/2015/QĐ-XPVPHC ngày 01/9/2015 của Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2022 đến ngày 07/6/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị cáo; 02 bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn M, Lê Hữu T có mối quan hệ quen biết nhau và là đối tượng nghiện ma túy. Do hàng ngày làm nghề xe ôm, M thấy trên vỉa hè nhiều tuyến đường tại phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình lắp đặt hố ga có nắp đậy bằng gang có thể cạy lên được nên M nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài, sau đó rủ T cùng đi trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 18/5/2022, Lê Hữu T đi xe ôm từ nhà ở thôn P, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định sang khu vực tòa nhà trung tâm Viễn thông Viettel Ninh Bình (nơi M đứng đợi khách chạy xe ôm) để chơi với M. Sau đó M rủ T đi trộm cắp nắp hố ga bằng gang bán lấy tiền tiêu sài, T đồng ý. M bảo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N7-7735 chở M đi tìm vị trí có nắp hố ga bằng gang để trộm cắp. Khi đi qua tuyến đường phía trước trạm điện thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N, M và T thấy trên vỉa hè có nhiều hố ga nắp bằng gang nên T dừng xe lại. M xuống xe đi bộ xung quanh khu vực này thấy cục bê tông có thanh sắt phi 6 nên M đập cục bê tông và lấy được thanh sắt dài khoảng 50 cm, bê gấp làm đôi và bảo T chở về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M bảo T chở ra khu vực phía trước trạm điện để trộm cắp nắp hố ga. Đến nơi, T dừng xe dưới lòng đường phía trước bên trái trạm điện, M đi lên vỉa hè sử dụng thanh sắt đã chuẩn bị từ chiều, đưa vào lỗ nắp hố ga, dùng lực tay cạy kênh để nhấc nắp hố ga lên và bê ra gần chỗ T đang đứng rồi bê nắp hố ga đập xuống đất làm nắp hố ga vỡ làm nhiều mảnh và xếp lên yên xe. Sau đó, M tiếp tục lấy thêm một nắp hố ga bên cạnh nắp vừa lấy hướng về phía đường T đập vỡ và xếp lên xe. M ngồi phía sau xe giữ các mảnh nắp hố ga và bảo T chở sang cửa hàng thu mua phế liệu của bà Dương Thị H, sinh năm 1960, ở thôn D, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. M bảo có ít sắt muốn bán, bà H nói giá 10.000 đồng/ kg, M đồng ý bán và cân 02 nắp được 90 kg = 900.000 đồng. Số tiền bán được M và T chia nhau mỗi người số tiền 450.000 đồng. Sau đó, M chở T về nhà.

Lần thứ hai: Cùng với thủ đoạn như trên, khoảng 20 giờ ngày 22/5/2022, M và T trộm cắp 01 nắp hố ga bằng gang tại vỉa hè phía trước bên phải cổng trạm điện, M cũng đập vỡ và cùng T chở sang cửa hàng thu mua phế liệu của bà Dương Thị H bán được số tiền 450.000 đồng. Số tiền này M và T chia nhau mỗi người 225.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022, Lê Hữu T đi xe ôm từ nhà sang khu vực tòa nhà trung tâm Viễn thông Viettel Ninh Bình (nơi M đứng đợi khách chạy xe ôm) để chơi với M. M tiếp tục rủ T đi trộm cắp nắp hố ga bằng gang bán lấy tiền tiêu sài, T đồng ý. M bảo T điều khiển xe mô tô biển

kiểm soát 35N7-7735 chở M đi tìm vị trí có nắp hồ ga gang để trộm cắp. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực đường Đ thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N, M và T phát hiện trên vỉa hè trước cửa số nhà 94 có một nắp hồ ga bị kênh lên nên dừng lại. M đi đến dùng cách thức như các ngày trước lấy đi 01 nắp hồ ga bằng gang để lên yên xe, M ngồi sau giữ còn T điều khiển xe mô tô chở sang bán cho bà Dương Thị H được số tiền 450.000 đồng, cả hai chia nhau mỗi người 225.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2022, cũng với cách thức thủ đoạn như chiều ngày 25/5/2022, Đặng Văn M và Lê Hữu T lại tiếp tục lấy đi 01 nắp hồ ga bằng gang trên vỉa hè trước số nhà 98, đường Đ, phố 11, phường Đ, thành phố N rồi mang đi bán cho bà Dương Thị H được số tiền 450.000 đồng. Số tiền bán được M và T chia nhau mỗi người 225.000 đồng.

Ngoài thực hiện hành vi trộm cắp với Lê Hữu T, Đặng Văn M còn một mình thực hiện 05 lần hành vi trộm cắp nắp hồ ga bằng gang, cụ thể:

Khoảng 20 giờ ngày 19/5/2022, Mạnh một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N7-7735 đi ra khu vực vỉa hè phía trước trạm điện thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N mục đích để trộm cắp nắp hồ ga. M dừng xe ở lòng đường đi lên vỉa hè và sử dụng thanh sắt có từ hôm trước cạy một nắp hồ ga bê ra xe chở sang cửa hàng thu mua phế liệu của bà Dương Thị H bán được số tiền 450.000 đồng.

Cũng với thủ đoạn, cách thức như trên, vào khoảng 20 giờ các ngày 20, 21, 23, 24/5/2022, M một mình sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 35N7-7735 đi trộm cắp mỗi ngày 01 nắp hồ ga bằng gang rồi mang bán cho bà Dương Thị H, mỗi lần được số tiền 450.000 đồng. Các lần trộm cắp tài sản ngày 19, 20, 21, 23/5/2022 M đập vỡ nắp hồ ga, ngày 24/5/2022 M không đập vỡ mà để cả nắp chở sang bán cho bà Dương Thị H.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 29/5/2022 tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình tiến hành triệu tập Đặng Văn M đến trụ sở làm việc. Khi M đang đứng đợi khách đi xe ôm tại vỉa hè phía trước Trung tâm viễn thông Viettel Ninh Bình thuộc đường T, phố K, phường T, thành phố N, tại đây M tự giác móc chiếc ví da màu đen từ túi quần sau bên phải, mở ngăn giữa ví da lấy ra 2 gói giấy kích thước (1x1) cm giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận bên trong 02 gói giấy có chứa ma túy loại Heroine, M mua ngày 26/5/2022 của một người đàn ông trung tuổi ở khu vực đầu cầu Non Nước thuộc thôn D, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định giá 200.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong gói giấy có chất bột dạng cục màu trắng và đã lập biên bản niêm phong theo quy định sau đó đưa M về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình, M đã đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản 10 nắp hồ ga bằng gang cùng Lê Hữu T và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ của Đặng Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu SOME (kiểu dáng giống Wave) màu đỏ biển kiểm soát 35N7 -7735, xe đã qua sử dụng); 02 gói giấy kích thước (1x1) cm có bám dính chất bột màu trắng; 01 ví da màu đen, kích thước (9,5x13) cm. Thu giữ của bà Dương Thị H 03 nắp hồ ga bằng gang hình tròn đường kính 64 cm, độ dày 7 cm, trọng lượng 45kg/1 nắp.

Tiến hành cân khối lượng chất bột màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Đặng Văn M có tổng khối lượng 0,01 gam (ký hiệu M) gửi đi giám định cùng 02 mảnh giấy gói để xác định khối lượng và chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 403/KL-KTHS-MT ngày 06/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0126 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không tìm thấy chất ma túy trên hai mảnh giấy bọc trong phong bì ký hiệu A gửi giám định”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐ ngày 02/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố N kết luận: Giá trị 10 nắp hồ ga chất liệu bằng gang, đường kính 65 cm, dày 07 cm trị giá 28.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2022/HS-ST ngày 28/10/2022 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn M 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và xử phạt bị cáo Lê Hữu T 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm; quyền kháng cáo cho các bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, bị cáo Đặng Văn M có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do

hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn M; giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2022/HS-ST ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn M 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/5/2022.

Bị cáo Đặng Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Ngày 09 tháng 11 năm 2022, bị cáo Đặng Văn M có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo T trong vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐ ngày 02/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố N cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Đặng Văn M, Lê Hữu T là các đối tượng đã có nhiều tiền án chưa được xóa án tích. Liên tục trong các ngày từ 18/5/2022 đến ngày 25/5/2022 tại khu vực vỉa hè thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu trong việc trông coi tài sản Đặng Văn M, Lê Hữu T đã lén lút lấy đi 10 nắp hố ga bằng gang hình tròn đường kính 64 cm, độ dày 7 cm, trọng lượng 45kg/01 nắp có giá trị 2.850.000 đồng/01 nắp, trong đó có 02 nắp của Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị thành phố N và 08 nắp của Công ty TNHH xây dựng Hùng Oanh N. Trong đó Đặng Văn M đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản từ ngày 18/5/2022 đến 25/5/2022 lấy đi 10 nắp hố ga. Từ ngày 18, 22 và 25/5/2022, Đặng Văn M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Lê Hữu T. Riêng các ngày 18/5/2022 và ngày 25/5/2022, mỗi ngày M lấy 02 nắp, các ngày

còn lại mỗi ngày lấy 01 nắp với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 28.500.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do trước đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài hành vi trộm cắp tài sản, Đặng Văn M đang có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Ngày 29/5/2022 tại khu vực vỉa hè phía trước Trung tâm viễn thông Viettel Ninh Bình thuộc đường T, phố K, phường T, thành phố N bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,0126 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại bản Kết luận giám định số 403/KL-KTHS-MT ngày 06/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0126 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không tìm thấy chất ma túy trên hai mảnh giấy bạc trong phong bì ký hiệu A gửi giám định”*. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Văn M về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Văn M xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã 09 lần trộm cắp tài sản là các nắp hồ ga bằng gang với tổng số tiền 28.500.000 đồng để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội mới. Ngoài ra nhân thân của bị cáo còn 02 lần xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, xem xét áp dụng

đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; cần giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 120/2022/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đặng Văn M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2022/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Văn M** 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/5/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/01/2023.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND thành phố N (4 bản);
 - VKSND thành phố N (1 bản);
 - CA thành phố N (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố N (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh N (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thị Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hiệp Phạm Thanh Tùng

Bùi Thị Thảo